

Số: /2026/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc đề nghị ban hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn; Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày tháng năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với các hộ gia đình bị thiệt hại về nhà ở do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các hộ gia đình cư trú trên địa bàn tỉnh Lào Cai có nhà ở bị sập, trôi, đổ hoàn toàn; nhà ở bị hư hỏng nặng; hộ gia đình phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; nhà bị tốc mái, hỏng mái (từ 30% diện tích mái trở lên) do ảnh hưởng của thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ được quy định tại Nghị quyết này.

3. Không xem xét hỗ trợ đối với trường hợp chỉ có công trình phụ trợ như bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh hoặc công trình khác nằm biệt lập với nhà ở bị thiệt hại, còn nhà ở chính không bị thiệt hại.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Chỉ hỗ trợ đối với các hộ gia đình có nhà bị sập, trôi, đổ hoàn toàn, nhà bị hư hỏng nặng; hộ gia đình phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền để làm mới, sửa chữa nhà ở; hộ gia đình có nhà ở bị tốc mái, hỏng mái (từ 30% diện tích mái trở lên).

2. Bảo đảm kịp thời, công khai minh bạch, đúng đối tượng, định mức.

3. Trường hợp một đối tượng được hưởng cùng một loại chính sách hỗ trợ của Trung ương và của Tỉnh như nhau trong cùng một đợt thiên tai thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất từ ngân sách nhà nước.

4. Khi có thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh Lào Cai các đối tượng, hộ gia đình và cá nhân chỉ được hưởng chính sách hỗ trợ một lần trong đợt thiên tai đã xảy ra.

5. Đề chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, khi có thiệt hại xảy ra cấp xã phải sử dụng nguồn ngân sách dự phòng của ngân sách cấp mình để hỗ trợ cho các đối tượng bị thiệt hại theo chính sách này. Trường hợp thiên tai diễn ra trên diện rộng với mức độ thiệt hại lớn, nghiêm trọng (có mức hỗ trợ thiệt hại theo chính sách này từ 100 triệu đồng trở lên/đợt thiên tai) hoặc trường hợp nguồn dự phòng của ngân sách cấp xã không đủ đáp ứng thì mới được xem xét, hỗ trợ từ ngân sách tỉnh.

Điều 4. Mức hỗ trợ đối với nhà ở bị thiệt hại do thiên tai

1. Hỗ trợ hộ gia đình có nhà ở bị đổ, sập, trôi hoàn toàn, mức hỗ trợ: 100.000.000 đồng/nhà/hộ.

2. Hỗ trợ hộ gia đình phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền do nguy cơ sạt lở, lũ, lụt, thiên tai (phải làm lại nhà ở mới), mức hỗ trợ: 80.000.000 đồng/nhà/hộ.

3. Hỗ trợ hộ gia đình có nhà ở bị hư hỏng nặng, mức hỗ trợ: 30.000.000 đồng/nhà/hộ.

4. Hỗ trợ hộ gia đình có nhà ở bị tốc mái, hỏng mái do thiên tai với các mức hỗ trợ sau:

- Hộ gia đình có nhà ở bị tốc mái, hỏng mái từ 30% đến dưới 50% diện tích mái: 4.000.000 đồng/nhà/hộ;

- Hộ gia đình có nhà ở bị tốc mái, hỏng mái từ 50% đến dưới 70% diện tích mái: 6.000.000 đồng/nhà/hộ;

- Hộ gia đình có nhà ở bị tốc mái, hỏng mái từ 70% diện tích mái trở lên: 8.000.000 đồng/nhà/hộ.

Điều 5. Hồ sơ, trình tự xác định thiệt hại và thực hiện hỗ trợ

1. Khi xảy ra thiệt hại về nhà ở do thiên tai, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra thiệt hại có trách nhiệm kiểm tra, xác minh, lập biên bản xác định mức độ thiệt hại, tổng hợp danh sách hộ gia đình đề nghị hỗ trợ; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mức hỗ trợ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, số liệu.

2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm: Tờ khai đề nghị hỗ trợ về nhà ở của hộ gia đình theo mẫu số 06 tại Nghị định số 20/NĐ-CP; biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại về nhà ở do thiên tai; danh sách tổng hợp hộ gia đình đề nghị hỗ trợ có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã; quyết định của cơ quan có thẩm quyền đối với các hộ phải di dời nhà ở khẩn cấp do thiên tai gây ra; các tài liệu, hình ảnh hoặc giấy tờ liên quan khác, nếu có.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền từ nguồn ngân sách cấp xã và các nguồn hợp pháp được giao quản lý. Trường hợp vượt quá khả năng cân đối của ngân sách cấp xã hoặc thuộc trường hợp đề nghị ngân sách tỉnh hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường để chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan kiểm tra, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

4. Việc chi trả, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, phòng, chống thiên tai, trợ giúp xã hội và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm hỗ trợ trực tiếp, kịp thời đến hộ gia đình được hưởng chính sách.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách trung ương.
2. Ngân sách địa phương.
3. Quỹ phòng, chống thiên tai.

4. Nguồn kinh phí của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hỗ trợ và nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố do Ban Vận động cứu trợ tỉnh vận động và quản lý (do Ban Vận động Cứu trợ tỉnh - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cấp).

5. Đóng góp, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước, tổ chức quốc tế và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa , Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy các cơ quan đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban TT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã,, phường;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công báo, Công TTĐT, Báo và PTTH tỉnh;
- Các phòng CM thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Giang